

Bản án số: 06/2023/HS-PT

Ngày: 03/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Bà Nguyễn Bích Ngân

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Mạnh Hoan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 984/2022/TLPT – HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo T V T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 221/2022/HSST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 856/QĐXXPT-HS ngày 20/12/2022 đối với bị cáo có kháng cáo:

Tr V T, sinh năm: 1973; Tên gọi khác: Không; Nơi Đăng kí hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn B, xã Đ, thị xã T tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: T V Th (đã chết) và bà T T Đ, sinh năm: 1940; Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ là: T K B, sinh năm: 1976 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm: 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: 22/5/2022 ; Hủy bỏ tạm giữ: 31/5/2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại không kháng cáo: Chị P T T H (sinh năm: 1974, trú tại: số 21 tổ 22 Đ, phường M, quận H, Hà Nội).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/7/2012, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm nhận được tố giác của chị P T T H (sinh năm: 1974, trú tại: số 21 tổ 22 Đ, phường M, quận H, Hà Nội) về việc bị T V T lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt số tiền 300.000.000 đồng tại số 02 Bảo Khánh, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Ngoài ra, chị H giao nộp: 01 giấy vay nợ viết tay (bản gốc) bằng mực bút bi nước màu xanh mang tên T V T ở 4B Đông Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình ở mặt 2 của giấy (loại giấy trắng khổ A4) đề ngày 14/11/2011 và chữ ký ghi tên T V T; 01 Biên bản xác nhận nợ bằng giấy kẻ ngang đề ngày 13/4/2012 đề tên người vay là T V T sinh ngày 16/5/1973 ở thôn 4B Đông Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, nội dung: Vay của chị P T T H ở số 21 tổ 22 Đ, phường M, quận H, Hà Nội số tiền 354.000.000 đồng dưới tờ giấy có chữ ký của người vay ghi tên T V T (bản gốc); 01 Biên bản xác nhận nợ bằng giấy trắng khổ A4 đề tên người vay là T V T sinh ngày 16/5/1973 ở thôn 4B Đông Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, nội dung: Xác nhận vay 375.000.000 đồng của chị H hẹn đến ngày 06/5/2012 sẽ trả số tiền trên cho chị H dưới biên bản đề ngày 21/4/2012 có chữ ký ghi tên T V T (bản gốc).

Ngày 16/7/2012, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm nhận được đơn tố giác của anh Nguyễn Thành Trung (sinh năm: 1975, trú tại: 180 Phó Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội) là Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Safico về việc bị T V T lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt số tiền 12.690.000 đồng tại số 05 đường 5 khu Tập thể F361 An Dương, quận Tây Hồ, Hà Nội. Ngoài ra, anh Trung còn giao nộp: 01 Đơn xin việc gửi Công ty Cổ phần Kỹ thuật Safico đề ngày 23/8/2011, người viết đơn phía dưới là T V T (Bản gốc viết bằng mực bút bi xanh); 01 Phiếu chi ngày 30/3/2012 của Công ty Safico có ghi người nhận tiền là T V T tạm ứng số tiền là 12.690.000 đồng, phần dưới phiếu chi có chữ ký của người nhận tiền là T V T (phần viết chữ và ký bằng mực bút bi màu đen – bản gốc); 01 Phiếu đề xuất tài chính số 02/ĐXTC ngày 18/10/2011 có chữ ký và đề tên T V T (bản gốc).

Tại Bản Kết luận giám định số 5265/PC54(GĐ) ngày 05/9/2012 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội: Chữ viết, chữ ký đứng tên T V T trên “Giấy vay nợ” đề ngày 14/11/2011; “Phiếu chi” đề ngày 30/3/2012 (mục “Người nhận tiền”); 02 “Biên bản xác nhận nợ” đề ngày 18/4/2022 và ngày 21/4/2012 với chữ viết, chữ ký đứng tên T V T mẫu trên “Phiếu đề xuất tài chính” số 02/ĐXTC

ngày 18/10/2011 và trên “Đơn xin việc” ngày 23/8/2011 là chữ do cùng một người viết và ký.

Căn cứ vào tài liệu điều tra, xác định T V T đã có hành vi vay, mượn, nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản nên ngày 09/10/2012, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với T V T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 140 BLHS năm 1999. Ngày 16/10/2012, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm ra Quyết định truy nã số 29/QĐ-TN đối với T V T. Đến ngày 22/5/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm tiếp nhận bị cáo T V T bị Đội 11 – Công an thành phố Hà Nội bắt truy nã theo Quyết định truy nã số 29 ngày 16 tháng 10 năm 2012 của Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm.

Tại Cơ quan điều tra, T V T khai nhận: Khoảng cuối năm 2011, T quen biết với chị P T T H. Do cần tiền để sử dụng vào việc cá nhân, T đã vay chị H số tiền 300.000.000 đồng. Việc giao tiền được chia làm nhiều lần và thực hiện tại quán café số 02 Bảo Khánh, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội và quán café (không rõ địa chỉ) tại quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Các lần giao nhận đều không viết giấy biên nhận. Do sự việc đã lâu, T không nhớ đã vay của chị H bao nhiêu lần và mỗi lần bao nhiêu tiền. Sau khi nhận tiền, T đã chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 13 và ngày 21/4/2012, T và chị H đã thống nhất lập biên bản xác nhận nợ do T tự viết tay. Do không có khả năng trả lại tiền cho chị H nên T đã bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Đắk Lắk sinh sống từ tháng 05/2012. Ngày 22/05/2022, T bị bắt truy nã. Ngày 31/5/2022, T đã hoàn trả số tiền 300.000.000 đồng cho chị P T T H.

Người bị hại là chị P T T H khai: Quen biết T V T là nhân viên làm việc tại Phòng Kế hoạch xây lắp của Công ty Cổ phần kỹ thuật xây dựng Safico. Khoảng tháng 11/2011, T nhiều lần vay tiền của chị H với tổng số tiền là 300.000.000 đồng (tiền gốc) theo lãi suất thỏa thuận ngân hàng trả hàng tháng mỗi tháng 01 lần, thời hạn vay là 04 tháng. Đến hạn, chị H đòi tiền nhưng T khất lần không trả. Số tiền vay được thể hiện trên giấy vay nợ ngày 14/11/2012 với số tiền là 354.000.000 đồng, biên bản xác nhận nợ ngày 21/4/2012 là 375.000.000 đồng. Sau đó, T bỏ trốn. Ngày 12/12/2012, Cơ quan điều tra trao trả cho chị H: 01 Giấy vay nợ viết bút mực (Bản gốc) mang tên T V T ở 4B Đông Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đề ngày 14/11/2011 có chữ ký ghi tên T V T; 02 Biên bản xác nhận nợ đề ngày 13/4/2012 và ngày 21/4/2012 đề tên người vay là T V T sinh ngày 16/5/1973

ở thôn 4B Đông Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình vay tiền của chị P T T H ở số 21 tổ 22 Đ, phường M, quận H, Hà Nội. Ngày 31/5/2022, T đã hoàn trả số tiền 300.000.000 đồng nên chị H không có yêu cầu khác về dân sự.

Đối với đơn tố giác của anh Nguyễn Thành Trung, ban đầu anh Trung khai: Tháng 09/2011, T ký hợp đồng lao động với Công ty CP Kỹ Thuật xây dựng Safico thời hạn là 01 năm và T làm việc tại Phòng Kế hoạch xây lắp của Công ty. Đồng thời, T ngủ tại Tầng 4 của Công ty. Ngày 23/3/2012, T đại diện Công ty Safico ký hợp đồng với Công ty CP cửa sổ nhựa Châu Âu để lắp đặt công trình với trị giá hợp đồng là 42.823.507 đồng (Công ty Safico đã đặt cọc 30.000.000 đồng), số tiền còn lại sẽ thanh toán nốt sau khi thực hiện xong hợp đồng. Ngày 30/3/2012, T đã nhận tạm ứng số tiền 12.690.000 đồng của Công ty Safico để thanh toán cho Công ty CP Cửa sổ nhựa Châu Âu (có phiếu chi). Nhưng T không mang số tiền nêu trên để thanh toán cho công ty Cửa sổ nhựa Châu Âu mà chiếm đoạt rồi bỏ trốn khỏi công ty từ ngày 14/5/2012. Anh Nguyễn Tuấn Việt (đại diện của Công ty CP Cửa sổ nhựa Châu Âu), anh Phạm Văn Long và chị Lê Thanh Huyền (là nhân viên của Công ty CP Cửa sổ nhựa Châu Âu) trình bày phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Thành Trung về việc T V T không thanh toán số tiền 12.690.000 đồng cho Công ty CP Cửa sổ nhựa Châu Âu. Đến ngày 22/5/2022, T V T bị bắt truy nã và khai: Ngày 30/3/2012, T đã nhận tạm ứng số tiền 12.690.000 đồng và đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân. Sau đó, T đã thỏa thuận với anh Trung về việc khấu trừ số tiền nêu trên vào tiền lương của T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh trụ sở của Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Safico, nơi cư trú của anh Nguyễn Thành Trung (Giám đốc Công ty Safico), chị Đàm Thị Kim Oanh (Kế toán Công ty Safico), anh Phạm Văn Long và chị Lê Thanh Huyền (là nhân viên của Công ty CP Cửa sổ nhựa Châu Âu) nhưng không xác định được trụ sở Công ty Safico, nơi cư trú của anh Trung, chị Oanh, anh Long và chị Huyền. Ngày 18/8/2022, Cơ quan điều tra đã tách vụ án hình sự đối với vụ chiếm đoạt tiền của Công ty Safico để tiếp tục điều tra làm rõ. Ngày 22/8/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án số 82 đối với đơn tố giác của anh Nguyễn Thành Trung do chưa có kết quả xác minh trụ sở Công ty Cổ phần kỹ thuật xây dựng Safico và nơi cư trú của anh Nguyễn Thành Trung để lấy lời khai làm rõ hành vi chiếm đoạt của bị can T sau khi bị bắt truy nã.

Tại bản cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 19/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố T V T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 221/2022/HSST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội đã xử phạt bị cáo T V T 04 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Khoản 3, điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 11/11/2022 bị cáo T V T kháng cáo đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo T V T khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm xác định và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là con trai cả trong gia đình, mẹ bị cáo là người tham gia cách mạng, đã già yếu (83 tuổi), không có người chăm sóc nên mong được sớm trở về để phụng dưỡng người thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, trong quá trình truy tố xét xử, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2011 đến ngày 21/4/2012, tại số 02 Bảo Khánh, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, lợi dụng việc quen biết, T V T đã có hành vi vay của chị P T T H số tiền 300.000.000 đồng; Sau khi nhận tiền, T đã chi tiêu cá nhân và bỏ trốn để chiếm đoạt, đến ngày 22/5/2022 thì bị bắt truy nã. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền

sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3, Điều 140 Bộ luật hình sự 1999 nay là khoản 3, điều 175 Bộ luật hình sự 2015 như bản án sơ thẩm xác định là phù hợp.

Xét kháng cáo của xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt 300.000.000 đồng cho người bị hại; mẹ đẻ bị cáo là người có công với cách mạng nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 là có cơ sở. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm áp dụng, HĐXX xét thấy, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ bị cáo già yếu là người có công với cách mạng có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T có xác nhận của chính quyền địa phương, nên HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm trở về địa phương để chăm sóc mẹ già yếu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo T V T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 221/2022/HSST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

2. Tuyên bố: Bị cáo T V T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo T V T 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ

ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/5/2022 đến ngày 31/5/2022.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí phúc thẩm:

- Bị cáo T V T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 03/01/2023.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Mạnh Cẩm Yên